

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 28/7/2021

V/v Xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngôn Ngọc Viên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Lâm
2. Ông Lâm Ngọc Thạch

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Luyện Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử công khai vụ án thụ lý số: 02/2021/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2021 về việc “Xin ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Hoàng Thị L. Có mặt

Địa chỉ: Số nhà 11, tổ 31 cũ (nay là tổ 12) phố H, phường HG, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

2. Bị đơn: Trần Chí P. Vắng mặt

Nơi cư trú cuối cùng: Số nhà 11, tổ 31 cũ (nay là tổ 12) phố H, phường HG, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ở hiện tại: B, C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17/5/2021 và quá trình tố tụng tại Tòa án, chị Hoàng Thị L trình bày:

Về thời gian và điều kiện kết hôn: Chị Lý và anh P kết hôn với nhau là hoàn toàn tự nguyện, có được tìm hiểu, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa P vào ngày 18 tháng 01 năm 2005, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân

dân phường HG, thành phố C, tỉnh Cao Bằng vào ngày 06/9/2005.

Quá trình chung sống hòa thuận hạnh phúc đến tháng 4 năm 2010. Đến tháng 5 năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn với nguyên nhân là do tính tình, nếp sống sinh hoạt, bất đồng quan điểm sống, không cùng nhau chăm lo cuộc sống gia đình. Việc mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình nội, ngoại góp ý, hòa giải nhưng không mang lại kết quả. Sau đó anh P đi C nhưng không cho tôi biết địa chỉ cụ thể. Mâu thuẫn vợ chồng tôi không có cơ hội để cải thiện và hàn gắn được nữa nên quyết định giải phóng cho nhau để xây dựng cuộc sống mới, chúng tôi đã cùng nhau trao đổi và nhất trí ly hôn.

Về con chung: Tôi và anh P có 01 con chung tên là: Trần Huy K, sinh ngày 20/01/2006, giới tính Nam, hiện nay cháu đang sống cùng với bà nội. Chúng tôi cùng thống nhất để bố cháu là Trần Chí P được nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, nếu tôi có mong muốn được chăm sóc, đưa đón, thăm con và tặng quà cho con thì bố cháu là Trần Chí P sẽ tạo điều kiện để mẹ được chăm sóc, thăm gặp con theo quy định.

- Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Chúng tôi chỉ có một số vật dụng sinh hoạt cho gia đình và các đồ dùng thuộc tư trang của cá nhân, chúng tôi sẽ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trần Chí P hiện nay không có mặt tại địa phương mà đang sinh sống tại C, không có địa chỉ cụ thể.

Ngày 27/5/2021 Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng đã giao Thông báo thụ lý vụ án số 184/TBTL-TA ngày 26/5/2021 cho bà Nguyễn Thị Thu S là mẹ đẻ của anh Trần Chí P, bà S cam đoan sẽ thông tin lại nội dung của thông báo thụ lý cho con trai được biết.

Tại biên bản làm việc ngày 09/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng, bà Nguyễn Thị Thu S cho biết: Hiện nay anh P ở đâu tại C bà cũng không nắm được, bà chỉ liên lạc với anh bằng điện thoại. Bà cũng đã thông báo cho anh P biết về việc Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng thụ lý vụ án Xin ly hôn giữa chị L với anh. Cũng tại buổi làm việc trên, thông qua ứng dụng Messenger, anh P đã có ý kiến về vụ án như sau:

- Về tình cảm: Nhất trí ly hôn theo đơn khởi kiện của chị L.
- Về con chung: Có 01 con chung là Trần Huy K, sinh ngày 20/01/2006, giới tính Nam, không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con chung.
- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện nay anh P đang ở C và do dịch bệnh Covid nên không thể về Việt Nam, do vậy đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng tiến hành giải quyết, xét xử vắng mặt anh.

Tại biên bản lấy ý kiến của con chưa thành niên ngày 02/7/2021, cháu Trần Huy K là con chung của anh Trần Chí P và chị Hoàng Thị L có nguyện vọng, sau khi bố mẹ ly hôn, cháu muốn được sống với bố cháu là Trần Chí P.

Tại Đơn trình bày ngày 06/7/2021 của bà Nguyễn Thị Thu S là mẹ đẻ của anh Trần Chí P có ý kiến, trong thời gian bố cháu đang ở nước ngoài chưa về được bà sẽ chăm sóc, nuôi dưỡng cháu K và cam đoan sẽ đảm bảo về kinh tế, điều kiện chăm sóc và bố cháu sẽ hỗ trợ kinh tế từ xa..

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Qua nghiên cứu toàn bộ hồ sơ vụ án, qua giám sát việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử thấy rằng từ khi nhận đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự cũng đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 37, Điều 147, 228; 479 BLTTDS năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị xử chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị L. Về con chung: Giao cháu Trần Huy K, sinh ngày 20/01/2006 cho anh Trần Chí P được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi đủ 18 tuổi. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Hoàng Thị L phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Hoàng Thị L có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng, giải quyết việc ly hôn giữa chị Hoàng Thị L có địa chỉ: Số nhà 11, tổ 31 cũ (nay là tổ 12) phường HG, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, với anh Trần Chí P, hiện nay anh P đang ở nước ngoài (nước C) không rõ địa chỉ cụ thể. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Anh P hiện đang sinh sống tại C nên Tòa án không tổng đạt văn bản trực tiếp cho anh P được. Toàn bộ văn bản của Tòa án như thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác đều được Tòa án tổng đạt trực tiếp cho bà Nguyễn Thị Thu S là mẹ đẻ anh P, hiện trú tại Số nhà 11, tổ 31 cũ (nay là tổ 12) phường HG, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Tại biên bản làm việc ngày 09/6/2021 anh P cho biết mọi văn bản của Tòa đã được bà S thông báo cho anh P cũng đã nắm được

toàn bộ nội dung và nhất trí ly hôn với chị L, do ở xa không thể về tham gia giải quyết việc chị L xin ly hôn nên anh P yêu cầu Tòa giải quyết vắng mặt anh.

Căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Trần Chí P theo luật định.

[2] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị L và anh Trần Chí P có tình cảm và được gia đình hai bên đồng ý tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương vào ngày 18 tháng 01 năm 2005, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường HG, thành phố C, tỉnh Cao Bằng vào ngày 06/9/2005. Hôn nhân tự nguyện, không bị ép buộc. Do đó hôn nhân của chị L và anh P là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hoà thuận hạnh phúc đến tháng 4 năm 2010 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, do tính tình không hòa hợp, nếp sống sinh hoạt, bất đồng quan điểm sống, không cùng nhau chăm lo cuộc sống gia đình. Đến tháng 5/2010 hai anh chị đã sống ly thân từ đó cho đến nay.

Hội đồng xét xử xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa chị L và anh P sau cưới hòa thuận hạnh phúc và đã có 01 con chung, đến tháng 4 năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn, tháng 5/2010 thì sống ly thân cho đến nay, sau đó anh P đi C cũng không thông tin lại gì cho chị L. Xét thấy thời gian vợ chồng sống ly thân đã lâu và cũng không có biện pháp nào hàn gắn, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau nữa, tình cảm không thể khắc phục được, đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, bản chất hôn nhân đã không tồn tại nên chị L yêu cầu xin ly hôn anh P là phù hợp với quy định của Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Do đó cần chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của chị L.

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Trần Chí P do đang sinh sống tại C nên không thể đến Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng để tham gia tố tụng được, tuy nhiên anh P đã thông qua mẹ để thông tin về ý kiến giải quyết vụ án của anh P với chị L, do vậy Hội đồng xét xử giải quyết việc xin ly hôn của chị Hoàng Thị L vắng mặt anh Trần Chí P là đúng theo quy định tại Công văn hướng dẫn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân tối cao “Về việc giải quyết vụ án có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ”.

Về con chung: Chị L và anh P xác nhận có 01 con chung là Trần Huy K, sinh ngày 20/01/2006, giới tính Nam; chị L, anh P đều nhất trí thống nhất để anh P trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không đặt ra vấn đề đóng góp phí tổn nuôi con chung. Việc thống nhất của anh P và chị L phù hợp với nguyện vọng của cháu K nên cần được chấp nhận.

Về tài sản chung, nợ chung: chị L và anh P đều xác nhận không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Hoàng Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Khoản 1 Điều 37; Khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 228; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 51,56, 57,58; Điều 123 - Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 01/2003/NQ-HĐTP ngày 16/4/2003 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng pháp luật trong việc giải quyết một số loại tranh chấp dân sự, hôn nhân và gia đình;

Công văn hướng dẫn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân tối cao “Về việc giải quyết vụ án có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ”.

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị L được ly hôn với anh Trần Chí P.

2. Về con chung: Giao con chung là Trần Huy K, sinh ngày 20/01/2006, giới tính Nam cho anh Trần Chí P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành. Không đặt ra vấn đề góp phí tổn nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên đương sự xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị L phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2018/0000135 ngày 25 tháng 5 năm 2021 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng. Chị L đã nộp đủ tiền án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt chị Hoàng Thị L, chị L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt anh Trần Chí P, anh P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- Cục THADS tỉnh;
- UBND P.HG;
- Các đương sự;
- Lưu HS;
- Lưu án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ngôn Ngọc Viên